

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM HỌC SINH ĐIẾC Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG

PHAN THỊ LUYẾN*

Ngày nhận bài: 30/10/2017; ngày sửa chữa: 02/11/2017; ngày duyệt đăng: 09/11/2017.

Abstract: In a class, the homeroom teacher is the person who leads activities of students and he/she has the important role in progress of whole class. An excellent homeroom teacher will make the study get better and help in forming the personality of students. He/She also influences on change the behaviour and create the ethical behaviours standards for students. The role of homeroom teacher is even more important with deaf children. On this occasion, the homeroom teacher is considered as an "interpreter" to bridge the deaf pupils with the surroundings. The article mentions some assessments of homeroom teacher task with deaf pupils as well as suggests some recommendations to improve the quality of this task in the National College for Education.

Keywords: Deaf pupils; homeroom teacher; National College for Education.

1. Đặt vấn đề

Theo số liệu thống kê của Quỹ toàn cầu cho trẻ khiếm thính, hiện nay Việt Nam có hơn 180.000 trẻ (dưới 18 tuổi) điếc và khiếm thính. Tuy nhiên, mới chỉ có khoảng hơn 70 trường học/trung tâm dành cho người điếc, tập trung tại một số thành phố lớn với chương trình giáo dục tiểu học. Do thiếu giáo viên (GV), tài liệu học tập và môi trường giáo dục bằng ngôn ngữ kí hiệu (NNKH) nên người điếc gặp nhiều khó khăn trong giao tiếp, học văn hóa, học nghề, tiếp cận các dịch vụ hành chính, xã hội nói chung, đặc biệt là tìm và duy trì việc làm. Những khó khăn và thách thức này khiến đa số người điếc khó hòa nhập, bình đẳng trong xã hội.

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương được Bộ GD-ĐT giao nhiệm vụ thí điểm mô hình giáo dục phổ thông dành cho người điếc từ năm 2008. Đến năm học 2017-2018, Trường có 08 lớp học với 92 học sinh. Năm học 2016-2017, Trường đã có 08 học sinh tốt nghiệp lớp 12 và tiếp tục học trình độ cao đẳng Sư phạm tại Trường. Như vậy, trong năm học này sẽ có 08 GV tiếp tục công tác giáo viên chủ nhiệm (GVCN). Vậy, làm thế nào để công tác chủ nhiệm đạt kết quả tốt? Làm thế nào để hiểu học sinh điếc (HSD)? Làm thế nào để nâng cao chất lượng học tập của HSD? Đó là những câu hỏi mà GVCN các lớp phổ thông dành cho người điếc ở Trường luôn trăn trở.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát chung về HSD ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Khiếm thính là khả năng nghe kém và có thể hỗ trợ bằng máy trợ thính để cải thiện, còn điếc là mất khả năng tiếp nhận âm thanh, không sử dụng được máy trợ thính để hỗ trợ khả năng nghe. Những người điếc cho rằng, điếc

không phải là một bệnh lí, người điếc có văn hóa riêng và NTKH là ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ điếc.

Trẻ điếc ở Việt Nam được tiếp cận giáo dục bằng NTKH từ rất sớm (khoảng năm 1886) nhưng sau đó, do điều kiện lịch sử của đất nước, việc giáo dục trẻ điếc chưa được mở rộng. Sau năm 1975, một số trường dành cho trẻ điếc đã được thành lập ở các tỉnh, thành phố lớn như: Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Cần Thơ,... Tuy nhiên, việc dạy trẻ điếc vẫn chưa chú trọng đến NTKH mà chủ yếu dạy nói. Đến tháng 6/2000, dự án đào tạo trung học và đại học cho người điếc tại Việt Nam chính thức hoạt động, mở ra một tương lai cho trẻ điếc. Trẻ điếc được học tập bằng NTKH - cốt lõi của văn hóa người điếc. Hiện nay, cùng với quan điểm mở rộng quan hệ quốc tế, một số người điếc được học tập, đào tạo ở nước ngoài và các hội của người điếc ở nước ngoài đến Việt Nam, người điếc ở Việt Nam có nhiều cơ hội chia sẻ, học tập kinh nghiệm bằng NTKH nên năng lực, trình độ được cải thiện một cách rõ rệt.

Nhằm thực hiện "Mục tiêu phát triển bền vững giáo dục đến năm 2030", đảm bảo giáo dục bình đẳng và chất lượng cho tất cả mọi người; từ năm học 2008-2009 đến năm học 2017-2018, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương có 09 lớp HSD: 1, 5, 6, 7, 02 lớp 8, 9 và 12 (01 lớp 12 đã tốt nghiệp) [1]. HSD học tập tại Trường mang những đặc điểm tâm lí của cộng đồng người điếc, các em được học tập và giao tiếp bằng NTKH. Hầu hết các em có ý thức tự giác cao, có tinh thần tập thể, sống đoàn kết, chân thật và tình cảm. Tuy độ tuổi có sự chênh lệch và đến từ các vùng

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

miền văn hóa khác nhau, nhưng các em nhanh chóng quen và thân nhau. Thách thức lớn nhất với HSĐ là học văn hóa. Nhiều từ ngữ đơn giản với học sinh bình thường, nhưng đa số HSĐ không hiểu. Một phép toán là dễ với học sinh bình thường nhưng lại rất khó khăn đối với HSĐ.

Từ khi được tiếp nhận các dự án đào tạo giáo dục trung học dành cho người di cư, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đã tăng cường được đội ngũ GV có khả năng chuyên môn nghiệp vụ, giảng dạy phổ thông cho HSĐ. Nhà trường thường xuyên tổ chức các lớp học NNKH cho GV. Trường đã dành cơ sở vật chất tốt nhất (lớp học, phòng ở kí túc xá) để phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt cho HSĐ. Ngoài ra, HSĐ được thường xuyên tham gia vào các hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao của nhà trường, các hoạt động giao lưu với cộng đồng thông qua truyền thông, câu lạc bộ người di cư, Chi hội người di cư Hà Nội và nhiều hoạt động của cộng đồng người di cư thế giới. Trong những năm học qua, Khối Phổ thông trung học dành cho người di cư đã tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa cho các em như: tham quan Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam; tham gia ngày hội Văn hóa Ý tại Bảo tàng Dân tộc học; tham quan Triển lãm tranh chủ đề Văn hóa Di cư: "Nghe bằng mắt 2"; giao lưu với sinh viên di cư Nhật Bản; chương trình Trung thu cho trẻ khuyết tật - Em vẽ tương lai,... Với tinh thần "*người di cư làm được*", HSĐ luôn nỗ lực hoàn thành tốt công việc như và thậm chí là hơn các bạn học sinh bình thường.

2.2. Thực trạng công tác chủ nhiệm HSĐ ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Công tác chủ nhiệm là công việc quan trọng đối với các cấp học, đối tượng học. Đối với HSĐ ở bậc phổ thông, công tác chủ nhiệm đòi hỏi GV cần có tinh thần trách nhiệm cao, bởi ở lứa tuổi học sinh phổ thông có nhiều sự thay đổi về tâm, sinh lí. Nếu không nắm bắt kịp thời, HS dễ có những suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc. Đặc biệt, HSĐ còn có những đặc điểm tâm lí khác thường, đòi hỏi GVCN không chỉ là người truyền kiến thức mà còn là một chuyên gia tâm lí. Nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình, trong những năm qua, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đã trở thành địa chỉ đáng tin cậy cho học sinh và phụ huynh.

Khi nhận lớp mới, GVCN cần tìm hiểu kĩ tình hình hoạt động của lớp, của từng học sinh từ phụ huynh, GV bộ môn và thường xuyên trò chuyện với các em. Đặc thù của lớp HSĐ là lớp ít học sinh (từ 8-16 học sinh/lớp) nên GV dễ dàng trong việc nắm bắt

tâm lí học sinh. GV chia tập thể lớp thành các tổ. Mỗi tổ có số lượng học sinh khá, giỏi, trung bình, yếu tương đối đồng đều, sắp xếp chỗ ngồi sao cho hợp lí để học sinh giỏi, khá, giúp học sinh trung bình, yếu. Do HSĐ học tập bằng NNKH nên cách bố trí lớp học cũng khác, thường theo hình vòng cung để thầy - trò có thể dễ dàng giao tiếp với nhau. Các bạn trong Ban cán sự lớp được GV lựa chọn đều gương mẫu, chăm ngoan, có năng lực trong công tác quản lí lớp học và có tinh thần trách nhiệm cao với tập thể. Để có thể hiểu HSĐ, GVCN cần có sự đầu tư về thời gian, công sức.

Ngoài ra, GVCN cần lắng nghe ý kiến nhận xét của GV bộ môn về tình hình học tập, nề nếp của lớp để nắm rõ tình hình. Một công việc quan trọng của GVCN HSĐ là tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của học sinh, nhất là những học sinh cá biệt. Với HSĐ, GVCN cần nhẹ nhàng chỉ ra những lỗi mà các em mắc phải và phân tích, giúp các em thấy tác hại của nó. Từ đó, định hướng cho các em rèn luyện đạo đức và học tập tốt. HSĐ rất thích được khen, vì vậy nếu các em có sự tiến bộ, GV cần có sự khen ngợi kịp thời.

Bên cạnh đó, công tác chủ nhiệm lớp còn nhiều khó khăn, nhất là chủ nhiệm học sinh lớp 6. Đa số HSĐ đến từ các trung tâm bảo trợ của các tỉnh như: Hải Dương, Hải Phòng, Nghệ An, Nam Định,... và khoảng 50% ở Hà Nội, ở đó các em được học, ở nội trú, có người chăm sóc. Khi đến học tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, các em đã tự lập, chủ động hoàn toàn về ăn, ở và lên lớp đúng giờ. Nhưng không phải em nào cũng thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường, nhất là học sinh nam. Quá trình học tập gặp nhiều khó khăn: với những môn học mới, nhiều em có vốn NNKH còn hạn chế. Với học sinh lớp 6, các thầy cô giáo, đặc biệt là GVCN sẽ vất vả. GV vừa dạy kiến thức, vừa dạy kĩ năng sống cho các em. Thêm vào đó, đa số các em đi học không đúng độ tuổi. Mỗi lớp học tuy cùng trình độ nhưng đặc điểm tâm, sinh lí khác nhau. Vì vậy, GVCN cần hiểu rõ tâm lí và kiên trì với từng học sinh để thống nhất các hoạt động trong lớp.

Với các lớp 7, 8, 9, 12, việc sinh hoạt và học tập tại Trường đã đi vào nề nếp. Nhìn chung, lớp nào cũng xuất hiện học sinh cá biệt. Nhiều phụ huynh học sinh thờ ơ với con, giao phó việc dạy dỗ, giáo dục cho nhà trường, không phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em. 90% phụ huynh HSĐ không biết NNKH, không hiểu con em mình có suy

ngiht như thế nào. Để công tác giáo dục HSD đạt hiệu quả, đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa gia đình - nhà trường và GVCN.

2.3. Một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm HSD ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Hiện nay, cộng đồng người điếc ngày càng được trưởng thành cả về tri thức, học vấn và các hoạt động xã hội. Mặt khác, các luật quốc tế và chính sách của Việt Nam tạo cơ hội cho người điếc được thực hiện quyền và bổn phận của mình. Các tổ chức của người điếc ngày càng phát triển cả về số lượng, mở rộng ra các tỉnh thành trong toàn quốc, các hình thức hoạt động phong phú, chất lượng được nâng cao. Vậy, làm thế nào để những học sinh sau khi học tập tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương có thể tự tin hoạt động, làm việc, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng và trở thành người có ích cho xã hội? Dưới đây, chúng tôi đưa ra một số khuyến nghị để nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm HSD:

- Nhưng nhà cần thực hiện kỉ luật hơn nữa, kiên quyết xử lí nghiêm những học sinh vi phạm nội quy, quy định của trường, lớp và kỉ túc xá, nhất là học sinh cá biệt; sắp xếp cán bộ quản lí kỉ túc xá có khả năng giao tiếp bằng NNKH để có thể quản lí việc ăn, ở của HSD tốt hơn.

- Những năm học qua, Khối phổ thông trung học đã đáp ứng kịp thời nhu cầu chính đáng của các lớp và giải quyết thỏa đáng ý kiến của GVCN. Nhận báo cáo chủ nhiệm của GV hàng tháng để nắm rõ tình hình học tập và nề nếp của từng lớp. Tuy nhiên, Khối phổ thông trung học cần triển khai việc hướng dẫn học tập đối với học sinh đầu cấp và thành lập Đội tự quản trong kỉ túc xá để giúp đỡ học sinh hình thành phương pháp học tập và nề nếp sinh hoạt. Khối yêu cầu GV bộ môn phối hợp chặt chẽ với GVCN, cán bộ văn phòng trong việc nâng cao nhận thức, thái độ học tập cho học sinh. Tổ chức nhiều các hoạt động ngoại khóa để nâng cao hiểu biết, tinh thần, thái độ học tập cho học sinh.

- GVCN có vai trò quan trọng trong việc đẩy mạnh các phong trào thi đua học tập của học sinh nên cần thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn, tăng cường đổi mới về phương pháp giảng dạy và công tác kiểm tra, đánh giá học sinh; nâng cao khả năng giao tiếp bằng NNKH để có thể hiểu học sinh. Ngoài việc sinh hoạt lớp đều đặn, GVCN cần xây dựng tiết học ngoài giờ lên lớp có nội dung phong phú, phù hợp theo chủ điểm của từng tháng. Phối hợp cùng Khối

phổ thông trung học trong việc xây dựng nề nếp học tập; động viên học sinh yên tâm, có động lực trong học tập. Có sự phản hồi kịp thời, khách quan cho phụ huynh học sinh về tình hình học tập của con em mình. Khi học sinh có biểu hiện lơ là, chán học, bỏ học, GV cần tìm hiểu hoàn cảnh, điều kiện gia đình, động viên, lắng nghe ý kiến của các em để có biện pháp xử lí thích hợp, giúp các em biết nhìn nhận, đánh giá những vấn đề đúng, sai và tự hoàn thiện mình.

- Phụ huynh học sinh cần quan tâm hơn đến con em mình. Thường xuyên phối hợp với GVCN - nhà trường trong việc giáo dục, rèn luyện học sinh. Bản thân phụ huynh học sinh cần biết NNKH để có thể giao tiếp, trò chuyện, gần gũi với con em mình.

Để làm tốt vai trò của GVCN lớp, nhà trường, phụ huynh học sinh và các tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường cần tạo điều kiện về mọi mặt: quan tâm giúp đỡ, có sự động viên kịp thời. Bởi GVCN có vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ, thúc đẩy sự phát triển toàn diện của HSD.

3. Kết luận

Giáo dục trẻ khuyết tật có ý nghĩa xã hội nhân văn sâu sắc. Với đội ngũ GV dạy trẻ điếc ở Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đều là những người tâm huyết với nghề, thương yêu học sinh, Trường đã xây dựng được mô hình giáo dục người điếc các cấp học phổ thông tại Hà Nội, thu hút sự quan tâm của cộng đồng, gia đình người điếc và HSD. Học sinh có động cơ học tập, có nhu cầu được khẳng định bản thân và nỗ lực học tập. Kiến thức và kĩ năng thu được từ quá trình học tập tại Trường đã giúp HSD trở nên tự tin, chủ động hơn và xác định được mục tiêu học tập. Có được kết quả đó một phần không nhỏ là công sức của GVCN lớp. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (2017). *Báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 và Phương hướng năm học 2017-2018*.
- [2] Phạm Ngọc Định - Lê Thống Nhất (2010). *Công tác chủ nhiệm lớp*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Nguyễn Thị Hòa. *Ngữ pháp ngôn ngữ kí hiệu Việt Nam*. Dự án IDEO (2011-2015).
- [4] Cục Bảo trợ xã hội (2016). *Tổng kết năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 của Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam*.
- [5] Quốc hội (2010). *Luật Người khuyết tật*.
- [6] Nguyễn Thị Hoàng Yến (2007). *Đại cương về Giáo dục trẻ khiếm thính*. NXB Đại học Sư phạm.
- [7] Trần Ngọc Giao - Lê Văn Tạc (đồng chủ biên, 2010). *Quản lí giáo dục hòa nhập*. NXB Phụ nữ.